

ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2022-2023

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề thi có: 01 trang)

I. ĐỌC- HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vấy vũng giữa dòng nước chảy xiết. Bên cạnh những niềm vui là những khó khăn và cạm bẫy luôn chờ chờ, chỉ cần bạn lơ là mất cảnh giác chúng sẽ xô tới. Chính những khó khăn thử thách ấy sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn.

(...) Làm cách nào để có thể đứng vững giữa muôn vàn cạm bẫy, khó khăn, thử thách? Làm cách nào để có thể luôn hiên ngang vững vàng trên đôi chân của mình và mở rộng vòng tay chào đón những điều mà cuộc đời mang đến? Điều gì giúp chúng ta vượt qua khó khăn trở ngại? Điều gì dẫn đường chỉ lối cho ta đi xuyên qua màn đêm sóng gió để đạt được điều mong muốn?

Để vượt qua được những khoảnh khắc đó, bạn phải tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc luôn cho bạn lời khuyên và không bao giờ rời xa. Đến cái bóng cũng rời xa bạn khi bạn đi vào bóng tối, nhưng điểm tựa thì không, mỗi người hãy tìm kiếm cho mình một điểm tựa. Có một loại điểm tựa như thế, thường được gọi là “trọng tâm cuộc đời”. Đó là thứ bạn cần có và nên phải có dù cho bạn đang ở lứa tuổi thiếu niên, thanh niên hay đã trưởng thành. Luôn xác định trọng tâm cho cuộc sống và làm mọi điều hướng về nó, có vậy bạn sẽ không lạc lối và thất vọng.

(Trích sách *Sống như ngày mai sẽ chết* - Phi Tuyết - Nxb Thế Giới, 2017)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra điều giúp bạn trở thành một phiên bản tốt hơn được tác giả nêu ra trong đoạn trích?

Câu 2. Theo đoạn trích, làm thế nào để con người không lạc lối và thất vọng?

Câu 3. Anh/Chị hiểu như thế nào về hình ảnh *hương thơm của hoa hồng* và *dòng nước chảy xiết* trong những câu văn sau: “*Cuộc sống này vốn không chỉ có hương thơm của hoa hồng và vẻ thơ mộng của dòng sông, nó còn có cả những phút giây bị gai hoa hồng đâm đến ứa máu hoặc vấy vũng giữa dòng nước chảy xiết*”?

Câu 4. Từ quy luật của cuộc sống trong đoạn trích, anh/chị rút ra những bài học gì cho bản thân?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Trong đoạn trích *Đất Nước*, Nguyễn Khoa Điềm viết:

*Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu
Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái
Người học trò nghèo góp cho Đất nước mình núi Bút non Nghiên
Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại
Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất Tổ Hùng Vương
Những con rồng nằm im góp dòng sông xanh thẳm
Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh
Những người dân nào đã góp tên ông Đốc, ông Trang, bà Đen, bà Điểm*

*Và ở đâu trên khắp ruộng đồng, gò bãi
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha
Ôi đất nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy
Những cuộc đời đã hoá núi sông ta'...*

(Trích *Đất Nước*, Nguyễn Khoa Điềm, Ngữ văn 12, tập 1,
NXB Giáo Dục Việt Nam, 2020, Tr 120)

Cảm nhận của anh/ chị về đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét cách cảm nhận riêng của Nguyễn Khoa Điềm về Đất Nước.

_____ Hết _____

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ, tên thí sinh.....Số báo danh.....

Chữ ký của cán bộ coi thi 1.....; Chữ ký của cán bộ coi thi 2.....

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM
(Đáp án - thang điểm gồm 02 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Theo tác giả, chính những khó khăn thử thách sẽ góp phần nhào nặn bạn trở thành một phiên bản tốt hơn. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.	0,75
	2	Luôn xác định trọng tâm cho cuộc sống và làm mọi điều hướng về nó Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm	0,75
	3	- Hương thơm hoa hồng: là vẻ đẹp, niềm vui, niềm hạnh phúc, những thuận lợi, may mắn, cơ hội, điều kì diệu... trong cuộc sống. - Dòng nước chảy xiết: là những khó khăn, thử thách, nghịch lí... trong cuộc sống. - Đây là sự đa dạng, phức tạp của cuộc sống. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 trong 2 ý: 0,75 điểm - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời được: 0 điểm	1,0
	4	- Quy luật của cuộc sống: phức tạp, muôn màu, không đơn giản, một chiều... - Bài học: + Biết nắm bắt cơ hội, vận may trong cuộc sống. + Có bản lĩnh đương đầu với mọi khó khăn, thử thách... Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu được quan điểm, lập luận thuyết phục: 0,5 điểm - Học sinh nêu quan điểm nhưng lập luận không chặt chẽ, không thuyết phục: (0,25 điểm)	0,5
II		LÀM VĂN	7.0
	1	Bàn về ý nghĩa của việc tìm kiếm cho mình một điểm tựa vững chắc trong cuộc sống.	2.0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Giá trị của sự chuyên tâm với công việc mà mình yêu thích.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận bằng nhiều cách, song cần đảm bảo	1,0

	- <i>Điểm tựa</i> là nơi ta có thể dựa vào, là nơi ta có thể tìm được yên bình và hạnh phúc. - <i>Điểm tựa</i> nâng đỡ tâm hồn ta, dìu dắt ta nên người. Điểm tựa đôi khi còn là bàn đạp giúp ta tiến lên mạnh mẽ. Điểm tựa sẽ dìu dắt ta đứng dậy sau mỗi thất bại. - Tuy nhiên, không phải vì thế mà lúc nào ta cũng dựa dẫm vào ai đó, vào bất cứ điểm tựa vững chắc nào. Hướng dẫn chấm: - <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (1,0 điểm)</i> - <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,75 điểm)</i> - <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 – 0,5 điểm)</i> <i>Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: - <i>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i>	0,25
	e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng, đạo lí; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</i> - <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm</i> - <i>Không đáp ứng yêu cầu không cho điểm</i>	0,25
2	Cảm nhận về đoạn thơ. Nhận xét cách cảm nhận riêng của Nguyễn Khoa Điềm về Đất Nước.	5.0
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận;</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Cảm nhận riêng của Nguyễn Khoa Điềm về Đất Nước được thể hiện trong đoạn trích. - Hướng dẫn chấm: - <i>Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.</i> - <i>Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</i>	0,5
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng, bảo đảm các yêu cầu sau: * Giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn trích	0,5

	* Cảm nhận đoạn thơ - Nguyễn Khoa Điềm cảm nhận về Đất Nước ở chiều rộng của không gian địa lý: với một cách nhìn mới mẻ, độc đáo về những danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hoá trên khắp các miền đất nước: + Liệt kê một loạt kì quan thiên nhiên trải dài trên lãnh thổ từ Bắc vào Nam như phác thảo tấm bản đồ văn hóa đất nước. + Địa danh là sản phẩm của thiên nhiên kiến tạo nhưng được cha ông ta khoác lên tính cách, linh hồn, lễ sống của dân tộc. - Thiên nhiên đất nước, qua cái nhìn của Nguyễn Khoa Điềm, hiện lên như một phần tâm hồn, máu thịt của nhân dân. Nhân dân đã hoá thân, tạo dựng lên Đất Nước. - Cảm nhận về Đất Nước được thể hiện bằng thể thơ tự do, câu thơ mở rộng, kéo dài, kết cấu chặt chẽ, vận dụng sáng tạo chất liệu văn hoá, văn học dân gian, thủ pháp liệt kê, viết hoa hai chữ Đất Nước, điệp từ... - Hướng dẫn chấm: - Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm - Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,0 điểm. - Học sinh phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện: 1,0 điểm - 1,75 điểm - Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm – 1,0 điểm	2,0 0,5
	* Nhận xét cảm nhận riêng của Nguyễn Khoa Điềm về Đất Nước. - Điềm mới: xuất phát từ tư tưởng tiến bộ trong thời kì cách mạng là tư tưởng Đất Nước của nhân dân, do dân, vì dân. - Niềm tự hào của Nguyễn Khoa Điềm về quá trình hình thành và phát triển của Đất Nước: từ những điều nhỏ bé, thân thuộc, tình nghĩa thủy chung, truyền thống hiếu học từ ngàn đời của nhân dân. - Cách cảm nhận riêng về Đất Nước góp phần tạo nên phong cách nghệ thuật thơ Nguyễn Khoa Điềm: tư duy đa chiều, mang màu sắc trữ tình chính luận... - Hướng dẫn chấm: - Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc: 0,5 điểm - Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm	0,5
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc truyện; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - Đáp ứng được yêu cầu trở lên: 0,25 điểm.	0,5
TỔNG ĐIỂM		10.0